

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW), qua 10 năm tổ chức thực hiện tại địa phương đã đạt được những kết quả như sau:

### **Phần thứ nhất**

## **KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA X VỀ "TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC"**

### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW**

#### **1. Đặc điểm tình hình**

Trong những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới, hội nhập phát triển kinh tế, tỉnh Lâm Đồng đã có nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, thu hút các dự án trong và ngoài nước đầu tư vào Lâm Đồng ngày càng nhiều, từ đó tạo việc làm cho hàng vạn lao động ở địa phương. Cùng với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đội ngũ công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) và hoạt động Công đoàn trên địa bàn tỉnh ngày càng trưởng thành, phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, đa dạng về cơ cấu ngành nghề và loại hình hoạt động, đóng vai trò nòng cốt trong khối liên minh công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức. Toàn tỉnh Lâm Đồng hiện có 71.028 CNVCLĐ, tăng 15.608 người so với năm 2008 (55.420 CNVCLĐ), trong đó số đoàn viên thuộc LĐLĐ tỉnh quản lý là 65.178 người, khối hành chính sự nghiệp là 43.427 người, khối doanh nghiệp là 21.751 người. Tổng số CĐCS hiện nay là 1.566, trong đó khối hành chính sự nghiệp là 1.228 và khối doanh nghiệp là 338; số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở là 16<sup>1</sup>. Nhìn chung, đội ngũ CNVCLĐ tỉnh Lâm Đồng đã phát huy tính cần cù, nỗ lực trong học tập, lao động, sản xuất thực

---

<sup>1</sup> Số liệu cập nhật đến tháng 02/2018

hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thể hiện sự năng động, sáng tạo, thích ứng với cơ chế thị trường, nhanh chóng tiếp thu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất; cán bộ, công chức, viên chức đơn vị hành chính sự nghiệp ngày càng được chuẩn hóa về chính trị, chuyên môn, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đội ngũ CNVCLĐ tỉnh đã thể hiện được vị trí, vai trò trong thời đại kinh tế mới, đóng góp to lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, Lâm Đồng đang gặp những khó khăn thách thức: giá cả một số mặt hàng nông sản đầu ra không ổn định; biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh diễn biến bất thường; tình trạng ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tệ nạn xã hội, di dân tự do, phá rừng làm rẫy, tai nạn giao thông... đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của nhân dân, trong đó có đội ngũ CNVCLĐ của tỉnh.

## **2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết**

### **2.1 Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành Chương trình hành động số 57-CTr/TU ngày 15/5/2008 “Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (sau đây gọi tắt là *Chương trình hành động số 57-CTr/TU*). Trên cơ sở Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 100% các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, ban cán sự đảng, đảng đoàn đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động tại địa phương, đơn vị.

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Công văn số 3696/UBND-VX, ngày 27/5/2008 triển khai thực hiện Chương trình hành động số 57-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công nhân, người lao động.

Đảng đoàn Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh đã làm tốt công tác phối hợp tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW; ban hành Kế hoạch số 21/KH-LĐLĐ, ngày 21/8/2008 về việc thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW và Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Tỉnh ủy trong hệ thống tổ chức ngành chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn các cấp làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy đảng, phối hợp với chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết tại địa phương, đơn vị. Thông qua chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, công đoàn các cấp đều xác định nhiệm vụ xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh về mọi mặt là trách nhiệm quan trọng của tổ chức công đoàn.

Thực hiện Kết luận số 79-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có chỉ đạo các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Liên đoàn Lao động tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-LĐLĐ ngày 02/02/2015 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị

quyết số 20 trong tình hình mới theo tinh thần Kết luận số 79-KL/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị.

## ***2.2 Công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động***

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quán triệt, triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 57-Ctr/TU; giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết, Chương trình hành động trong toàn tỉnh; chỉ đạo các cấp ủy đảng, MTTQ và các đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng có kế hoạch, chương trình phối hợp tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là trong CNVCNLĐ.

Đảng đoàn LĐLD tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 06/KH-LĐLD, ngày 27/3/2008 về đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết, Chương trình hành động trong hệ thống công đoàn các cấp. Đến nay, Công đoàn các cấp tổ chức tuyên truyền 1.185 buổi cho 100% cán bộ công đoàn chuyên trách và khoảng 221.503 lượt đoàn viên, CNVCNLĐ bằng các hình thức như: Bản tin Công đoàn (từ năm 2012 trở về trước), biên soạn tài liệu hỏi đáp, thông qua các hội thi, tọa đàm, lớp học nghị quyết...

## ***2.3 Công tác kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ, tổng kết Nghị quyết***

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giao cho Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Đảng đoàn LĐLD tỉnh, các Ban Tỉnh ủy và một số ban, ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ hàng năm báo cáo hoặc báo cáo đột xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo kịp thời. Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết Nghị quyết theo quy định. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo, tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết vào năm 2011, sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết vào năm 2013<sup>2</sup>. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết được tiến hành từ cơ sở đến tỉnh, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Các huyện ủy, thành ủy, tổ chức đảng ở cơ sở thực hiện kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết nghiêm túc, chặt chẽ, có chất lượng, theo quy định, phù hợp với đặc điểm tình hình của từng đơn vị, địa phương. Nhìn chung các đơn vị, địa phương đều tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được qua các đợt sơ kết 03 năm, 05 năm, kịp thời đề ra các giải pháp tích cực nhằm thực hiện tốt Nghị quyết ở địa phương, cơ sở.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 29/12/2017 về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; yêu cầu các địa phương, đơn vị tiến hành tự kiểm tra và xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành

<sup>2</sup> Tỉnh ủy tổ chức sơ kết 03 năm, 05 năm theo đúng quy định, ban hành Kế hoạch, thành lập Đoàn kiểm tra, khảo sát để đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết; xây dựng Báo cáo sơ kết, sau Hội nghị sơ kết 05 năm Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 317-KL/TU ngày 17/5/2013 nhằm tiếp tục chỉ đạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết. Năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 29/12/2017 về Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

động số 57-CTr/TU. Đến nay, các đơn vị, địa phương đã hoàn thành tốt công tác công tác tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 57-CTr/TU, đánh giá rõ những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân, nêu lên kinh nghiệm thực tiễn và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện nghị quyết trong tình hình mới.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

### **1. Những chuyển biến về mặt nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, của cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân về giai cấp công nhân**

Nhận thức được vai trò, vị trí của giai cấp công nhân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, địa phương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước; về vai trò của công nhân đối với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; đồng thời, thường xuyên quan tâm chỉ đạo hoạt động công đoàn. Năm 2017, Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với CNVCLĐ và tổ chức công đoàn về cơ chế, chính sách đối với đoàn viên, CNVCLĐ, vai trò của tổ chức công đoàn đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Sau Hội nghị, Thường trực Tỉnh ủy đã có Kết luận chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành đoàn thể nhằm tiếp tục nâng cao vai trò, vị trí của đội ngũ CNVCLĐ và công đoàn trong tình hình mới.

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp, tham mưu chính quyền, đoàn thể tổ chức tuyên truyền các quan điểm, chủ trương, nghị quyết, văn bản pháp luật về công nhân, người lao động. Trường Chính trị tỉnh, các Trung tâm chính trị huyện, thành phố đưa nội dung về giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Sau hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của giai cấp công nhân, lao động trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước. Tình hình việc làm, tiền lương, thu nhập của CNVCLĐ có sự chuyển biến rõ rệt; đời sống vật chất, tinh thần được nâng lên, môi trường, điều kiện lao động, làm việc, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động... được đảm bảo; việc đầu tư cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa cho công nhân được quan tâm... Vai trò, vị trí của đội ngũ công nhân ngày càng được khẳng định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **2. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhận thức, ý thức trách nhiệm cho giai cấp công nhân, nâng cao trình độ lý luận chính trị, ý thức giai cấp, tinh thần dân tộc**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục chủ nghĩa Mác Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với CNVCLĐ thông qua nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện làm việc, sản xuất kinh doanh của công nhân lao động. Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh biên soạn tài liệu, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, ý thức giác ngộ cách mạng cho công nhân, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, đặc biệt là pháp luật lao động trong công nhân, người sử dụng lao động để công nhân thực hiện tốt nghĩa vụ và biết đấu tranh bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của mình. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao chất lượng đội ngũ công nhân lao động gắn liền với việc thực hiện Chỉ thị số 03 nay là Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Việc tổ chức cho CNVC, người lao động tham gia học tập, nghiên cứu Nghị quyết đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tỷ lệ cán bộ CNVC, người lao động tham gia học tập đạt tỷ lệ trên 90%.

UBND tỉnh đã chỉ đạo phê duyệt Đề án và tập trung hoàn thành Nhà Văn hóa lao động tỉnh vào năm 2015 - công trình chào mừng Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020; ban hành nhiều chính sách khuyến khích doanh nghiệp xây dựng các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, một số doanh nghiệp tại một số địa bàn lớn như TP. Đà Lạt, TP. Bảo Lộc, huyện Đức Trọng... đã và đang đầu tư xây dựng khu lưu trú cho công nhân lao động, với điều kiện cơ sở vật chất ngày càng được cải thiện; phối hợp, tổ chức nhiều loại hình vui chơi giải trí, lành mạnh cho công nhân lao động tại cơ sở.

Công đoàn các cấp tổ chức giáo dục, tuyên truyền công nhân lao động thông qua việc tổ chức các cuộc thi, hội thảo, tọa đàm, học tập chỉ thị, nghị quyết, phát hành sổ tay, tài liệu, băng rôn, áp phích, tờ gấp, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, website, mạng xã hội.... với những nội dung cơ bản, ngắn gọn, dễ hiểu, nhất là các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ người lao động được pháp luật quy định; qua đó, đã giúp CNVCLĐ trang bị thêm những kiến thức cần thiết, nâng cao ý thức trách nhiệm của giai cấp công nhân, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, tích cực trong lao động, sản xuất, khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc, phát huy truyền thống cách mạng và giữ vững vai trò đi đầu của giai cấp công nhân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Kết quả trong 10 năm các cấp công đoàn tỉnh đã tổ chức 11.886 lớp quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng cho hơn 621.390 đoàn viên, CNVCLĐ; đã phát hành 1.500 cuốn sổ tay, tài liệu và gần 35.000 tờ rơi; cấp 9.200 cuốn luật BHXH, 9.000 cuốn luật sửa đổi, bổ sung của Luật BHYT, 9.500 áp phích về những điều cần biết khi đi khám, chữa bệnh về BHYT, 17.100 tờ gấp về BHYT... cho CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh.

### **3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, ý thức giai cấp, tinh thần dân tộc và chuyên môn, nghề nghiệp cho giai cấp công nhân**

Công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, từng bước trí thức hóa giai cấp công nhân được cấp ủy Đảng, chính quyền chú trọng tổ chức thực hiện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về đẩy mạnh, nâng cao công tác đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh, trong đó có công tác đào tạo nghề cho công nhân, người lao động; trọng tâm là Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 20/10/2008 về đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 28/10/2010 về đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2011-2020, Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 13/8/2014 về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/06/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực... Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng đào tạo của các trường cao đẳng, trung tâm học nghề cả về cơ sở vật chất, lực lượng và nội dung đào tạo, chú trọng đào tạo đội ngũ công nhân với giáo dục chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 926/QĐ-UBND, ngày 23/4/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2012-2015 và tầm nhìn đến năm 2020; từ đó, làm cơ sở cho các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội cũng như đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Sở Kế hoạch Đầu tư phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hợp tác đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học giữa tỉnh Lâm Đồng với một số trường Đại học lớn như Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh, Đại học Nội vụ, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh... Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành một số văn bản, quyết định nhằm khuyến khích, đãi ngộ và thu hút lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao.

Đảng đoàn LĐLD tỉnh đã xây dựng Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020", tích cực vận động CNLĐ học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, lý luận chính trị.

Trong 10 năm qua (2008 - 2018), công tác đào tạo, đào tạo lại cho công nhân về lý luận chính trị, chuyên môn nghề nghiệp được tích cực triển khai, UBND tỉnh đã chỉ đạo sở Lao động - Thương binh & Xã hội triển khai các Đề án, chính sách về công tác đào tạo nghề cho công nhân, lao động nông thôn<sup>3</sup>, xây dựng trang web về dạy nghề của tỉnh Lâm Đồng (daynghe.lamdong.gov.vn), chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tổ chức các hội nghị tư vấn, giới thiệu việc làm... Từ năm 2008 - 2017, tỉnh đã giải quyết việc làm cho 261.000 lao động, trung bình mỗi năm giải quyết cho 29.000 lao động. Công tác dạy nghề đã từng bước gắn liền với nhu

<sup>3</sup> Đề án 1956/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1453/QĐ-UBND, ngày 03/7/2014, Quyết định 536/QĐ-UBND, ngày 09/3/2016...

cầu thiết thực của xã hội, của các doanh nghiệp, từng bước đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đội ngũ giáo viên tăng lên cả về số lượng, chất lượng nhất là giáo viên dạy nghề; số học sinh học nghề, công nhân lao động được qua đào tạo tăng lên đáng kể, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề được nâng cao và xã hội hóa, mạng lưới cơ sở dạy nghề có nhiều chuyển biến tích cực, bền vững hơn về chất lượng, quy mô đào tạo, toàn tỉnh Lâm Đồng hiện có 37 cơ sở dạy nghề, 1.007 giáo viên dạy nghề (trong đó giáo viên cơ hữu: 605 người, thỉnh giảng: 402). Trong 10 năm qua, đã có trên 35.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức khối các cơ quan tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, lý luận chính trị; công tác bồi dưỡng cán bộ công đoàn được nâng cao cả về chất lượng, số lượng, có 1.250 cán bộ công đoàn được bồi dưỡng nghiệp vụ, 2.700 cán bộ công đoàn và báo cáo viên được thường xuyên tập huấn phổ biến pháp luật; có 150.238 lượt CNLĐ (*bình quân hàng năm có khoảng 42,11% CNLĐ được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ*)<sup>4</sup>. Những công nhân có tay nghề, bậc thợ cao được lãnh đạo các doanh nghiệp trọng dụng, có nhiều chính sách ưu đãi, tạo được không khí học tập, phấn đấu vươn lên trong CNVCLĐ.

#### **4. Việc thực hiện, chấp hành các chế độ, chính sách pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích công nhân; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân**

Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm xây dựng giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh trong tình hình mới, Ban thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp, các ngành chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện và chấp hành pháp luật lao động, các chế độ, chính sách của công nhân; chỉ đạo UBND tỉnh, LĐLĐ tỉnh phối hợp, các ngành liên quan tổ chức thực hiện tốt Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội...; kịp thời giải quyết tình trạng bất ổn về tình hình lao động tại một số doanh nghiệp, giải quyết đơn thư, kiến nghị về tiền lương, bảo hiểm xã hội, các chế độ, chính sách của người lao động, góp phần củng cố tình hình quan hệ lao động trên địa bàn đồng thời tạo sự ổn định về chính trị và phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Các cấp, các ngành đã tích cực chủ động cùng các cơ quan chức năng tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung và cụ thể hóa các luật, nghị định, thông tư liên quan đến chính sách, chế độ của người lao động và tổ chức Công đoàn như Bộ Luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Bảo hiểm thất nghiệp...

Đẩy mạnh công tác kiểm tra chấp hành pháp luật, bảo đảm quyền lợi các bên trong quan hệ lao động nhất là với người lao động. Các sở, ban, ngành đoàn thể của tỉnh đã tích cực, chủ động phối hợp với LĐLĐ tỉnh tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động nhất là việc bảo đảm pháp luật về lao động và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh<sup>5</sup>,

<sup>4</sup> Nguồn: LĐLĐ tỉnh

<sup>5</sup> Trong 10 năm qua, các cấp, các ngành đã tổ chức kiểm tra, giám sát tại 435 doanh nghiệp cấp tỉnh và 532 doanh nghiệp ở các huyện, thành phố

giai đoạn 2008 - 2018 đã thực hiện 115 cuộc kiểm tra tại 457 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Thông qua công tác kiểm tra, đã kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, xử lý vi phạm. Nhìn chung, các doanh nghiệp thực hiện khá tốt về việc: Người lao động được giao kết hợp đồng lao động; xây dựng và đăng ký nội quy lao động, đăng ký tăng lương, bảng lương; thỏa ước lao động tập thể, đóng bảo hiểm xã hội, trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân đầy đủ cho người lao động.... Qua đó, đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật lao động; hạn chế được tai nạn lao động, tranh chấp, khiếu kiện; từng bước tạo mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ (trong những năm qua không để xảy ra tình trạng đình công, lãn công).

Việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân được cấp ủy, chính quyền quan tâm, thực hiện. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành triển khai công tác quy hoạch kiến trúc khu, cụm công nghiệp, xây dựng chương trình, đề án, dự án phát triển nhà ở, trong đó có công nhân lao động khu công nghiệp tập trung, người có thu nhập thấp tại đô thị (với diện tích đất quy hoạch để xây dựng nhà ở cho công nhân là 3,5 ha). Đến nay, một số khu chung cư dành cho người có thu nhập thấp đã được hoàn thiện và đưa vào sử dụng như: Chung cư Mạc Đĩnh Chi, Ngô Quyền, Đào Duy Từ... một số chung cư khác đang trong quá trình hoàn thiện để kịp thời đưa vào sử dụng trong năm 2018. Dự kiến đến năm 2020 sẽ có 20 dự án nhà ở xã hội trên phần đất 20% trong các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị và 3 dự án nhà ở xã hội độc lập.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy các hình thức thực hiện quyền dân chủ trực tiếp của công nhân thông qua việc mở Đại hội Công nhân viên chức, Hội nghị người lao động được triển khai thực hiện theo quy định. Hàng năm, 100% các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, 86% số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn đã tổ chức Hội nghị người lao động. Số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn đã xây dựng quy chế đối thoại đạt 82-86%, thực hiện đối thoại định kỳ tại nơi làm việc đạt 50% trở lên.

Các cấp Công đoàn thể hiện rõ vai trò trong việc đại diện bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của công nhân. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, đời sống của CNVCLĐ, động viên, thăm hỏi những CNVCLĐ khó khăn. Kịp thời nắm bắt, báo cáo và phối hợp tham gia giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu tố, tranh chấp lao động thông qua hoạt động xây dựng và ký kết quy chế, thỏa ước lao động; phối hợp với BHXH tỉnh về trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu trong việc khởi kiện ra Tòa án đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động; tổ chức các lớp tư vấn pháp luật cho CNLĐ...Hàng năm, Công đoàn các cấp trong tỉnh tổ chức ký kết thỏa ước lao động tập thể với các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt 94,2%, trong đó có 74,7% số bản thỏa ước lao động tập thể có từ 03 điểm có lợi hơn cho người lao động. Duy trì có hiệu quả các



hoạt động như "Tết sum vầy"<sup>6</sup>, "Quỹ trợ vốn cho CNLĐ nghèo"<sup>7</sup>, "Mái ấm công đoàn", chương trình "Xóa nhà tạm", Nhân dịp "Tháng Công nhân" hàng năm, LĐLĐ tỉnh kịp thời tổ chức, thăm hỏi, động viên CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.... Hoạt động tư vấn pháp luật được Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai kịp thời; duy trì và phát huy hiệu quả Văn phòng tư vấn pháp luật thuộc LĐLĐ tỉnh và 17 tổ tư vấn với 72 cán bộ tư vấn; có trên 3.000 lượt người lao động được tiếp nhận và tư vấn trong thời gian qua. Tiếp tục triển khai Nghị quyết của BCH Tổng Liên đoàn về "Chất lượng bữa ăn ca của người lao động", đến nay, hầu hết các doanh nghiệp có CDCS đã tổ chức bữa ăn ca cho người lao động với mức ăn từ 15.000 - 60.000 đồng.

5. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong công nhân và các nhiệm vụ trọng tâm của Công đoàn các cấp góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, trọng tâm là Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị "*về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng*", Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong tỉnh. Ngày 21/02/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh.

Các cấp Công đoàn trong tỉnh bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngành, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng các kế hoạch, nội dung và biện pháp nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ; kịp thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, tổ chức phát động, đăng ký giao ước thi đua, nhất là phát động các đợt thi đua đặc biệt lập thành tích xuất sắc chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước nhằm phát huy nội lực công nhân lao động, trọng tâm là phong trào thi đua Lao động giỏi, lao động sáng tạo gắn với việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng người CBCC "Trung thành - Sáng tạo - Tận tụy - Gương mẫu", "Phong trào thực hành tiết kiệm, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, các tệ nạn xã hội", phong trào "Phụ nữ hai giỏi"... đã mang lại nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng trong công cuộc cải cách thủ tục hành chính, sửa đổi lề lối làm việc, xây dựng cơ quan văn hóa, là cơ sở tiền đề để xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Mặt khác, các phong trào thi đua tác động tích cực trong khối doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp.

<sup>6</sup> LĐLĐ tỉnh thăm và tặng quà cho 2.215 CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn, mỗi suất trị giá 500.000 đồng, thăm chúc Tết và tặng quà 150 đơn vị làm nhiệm vụ trực phục vụ Tết trên địa bàn tỉnh với số tiền là 300 triệu đồng. Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã trao tặng 5.100 suất quà trị giá 500.000 đồng, hỗ trợ cho CNLĐ mua vé xe về quê đón Tết và tổ chức các hoạt động vui xuân đối với những CNLĐ ở lại ăn Tết tại địa phương.

<sup>7</sup> Tính đến 7/2017, tổng số Quỹ CNLĐ nghèo do LĐLĐ tỉnh quản lý đạt 9,5 tỷ đồng, hỗ trợ giải quyết cho hàng ngàn CNLĐ khó khăn vay vốn giải quyết thêm việc làm, tăng thêm thu nhập.

Hướng ứng Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào thi đua "Dân vận khéo", "Dân vận khéo trong xây dựng Nông thôn mới", LĐLĐ tỉnh đã phát động CNVCLĐ đóng góp với phương châm "mỗi đoàn viên, CNVCLĐ thực hành tiết kiệm 5.000 đồng/tháng trong năm 2017" để xây dựng các công trình góp phần xây dựng nông thôn mới. Qua triển khai, nhiều công trình, hạng mục được thực hiện, góp phần thiết thực đối với đời sống của nhân dân vùng sâu, vùng xa, cụ thể như: Công trình đường dân sinh, Công trình đường bê tông, Nhà bán trú cho học sinh... Bên cạnh đó, LĐLĐ tỉnh đã gắn biển công nhận 126 công trình sản phẩm mới chào mừng kỷ niệm các sự kiện, ngày lễ lớn của địa phương, đất nước.

Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng được chú trọng, kịp thời nhân rộng các gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến. LĐLĐ tỉnh đã tặng Bằng khen cho 1.956 lượt tập thể và 3.044 lượt cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua, trong đó chú trọng khen thưởng đối với CNVCLĐ trực tiếp với 2.013 lượt CNVCLĐ được khen thưởng.

#### **6. Kết quả đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong xây dựng giai cấp công nhân**

Các cấp ủy Đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có tổ chức Công đoàn; chú trọng việc phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong xây dựng giai cấp công nhân.

Năm 2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ chính trị về "Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội". Ngày 16/12/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 12-CT/TU về lãnh đạo đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018 - 2023. Ngày 16/5/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU về tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong tình hình mới nhằm phát huy mạnh mẽ hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp Đảng ủy khối Doanh nghiệp xây dựng và triển khai Đề án phát triển đảng viên, thành lập tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể trong các doanh nghiệp dân doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đến nay, đã thành lập được 34 tổ chức cơ sở Đảng với 531 đảng viên, 338 tổ chức Công đoàn với 21.108 đoàn viên công đoàn, 37 tổ chức Đoàn Thanh niên, 119 tổ chức cơ sở Đoàn với 1.340 đoàn viên và 01 Chi hội thanh niên với 214 thành viên; thí điểm thành lập 02 chi hội phụ nữ với 139 thành

viên<sup>8</sup>. Các tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể đã thể hiện rõ vai trò, vị trí trong việc thường xuyên bám sát nắm tình hình tư tưởng công nhân, người lao động; tuyên truyền, vận động công nhân, người lao động chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát động phong trào thi đua, động viên, cổ vũ tinh thần nỗ lực học tập, lao động trong công nhân, người lao động; đồng thời phối hợp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, tư vấn, hỗ trợ về mặt pháp lý và bảo vệ thanh niên công nhân khi quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng bị xâm phạm.

Cùng với sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy, sự tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền, Công đoàn các cấp đã phát huy tốt vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mình; đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng hoạt động về cơ sở, địa bàn dân cư. Tổ chức thực hiện tốt chức năng đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ; tích cực tuyên truyền, giáo dục góp phần xây dựng giai cấp CN lớn mạnh. Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua trong CNVCLĐ. Phối hợp với chính quyền, đoàn thể, người sử dụng lao động triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của CNVCLĐ, đảm bảo thực hiện đúng các chế độ, chính sách cho người lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định trên địa bàn tỉnh. Chú trọng đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên. Trong 10 năm qua, đã phát triển được 15.151 đoàn viên, nâng tổng số đoàn viên toàn tỉnh lên 65.183 đoàn viên; tách và thành lập mới được 568 công đoàn cơ sở (trong đó thành lập mới 183 CĐCS khu vực ngoài nhà nước); thường xuyên củng cố tổ chức bộ máy, quan tâm đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ công đoàn<sup>9</sup>. Tăng cường triển khai các hoạt động tham gia xây dựng Đảng, trong 10 năm, công đoàn các cấp đã giới thiệu 16.151 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, đã có 7.600 đoàn viên được kết nạp vào Đảng (có 1.069 đoàn viên Công đoàn trong các doanh nghiệp). Công tác kiểm tra, giám sát<sup>10</sup>, đánh giá hoạt động của các cấp Công đoàn được thực hiện thường xuyên, kịp thời củng cố các tổ chức công đoàn yếu kém; công tác phát động và nhân rộng những mô hình, điển hình được chú trọng; chất lượng tổ chức, cán bộ công đoàn ngày càng được nâng lên. Hàng năm có trên 89% công đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và 53,6% công đoàn trong các doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn vững mạnh.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Ưu điểm**

Các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính - trị xã hội đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 20-NQ/TW và đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Vị trí, vai trò của giai cấp công nhân trong tỉnh được giữ vững và nâng cao, đa dạng về cơ cấu, đã hình thành ngày càng đông đảo bộ phận công nhân trí thức,

<sup>8</sup> Số liệu trích từ Báo cáo số 73-BC/TU ngày 28/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 29/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa X) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) trong tình hình mới.

<sup>9</sup> Đến nay, tổng số cán bộ chuyên trách là 89 đ/c; công đoàn cấp trên cơ sở có 544UVBCH; công đoàn cơ sở có 5.424 ủy viên BCH trong đó nữ là 2.229; tổ chức tập huấn cho khoảng 6.000 lượt cán bộ về công tác kiểm tra...

<sup>10</sup> Trong 10 năm CĐ các cấp tiến hành gần 9.000 cuộc kiểm tra thực tiễn Điều lệ; 10.000 cuộc kiểm tra về nề nếp kỷ luật, chỉ tài chính

phát huy rõ là lực lượng nòng cốt của khối liên minh công - nông - trí, là cơ sở chính trị vững chắc của Đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết toàn dân. Đội ngũ công nhân, CNVC, người lao động trên địa bàn tỉnh có sự trưởng thành về nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, trình độ học vấn, tay nghề chuyên môn. Các chế độ, chính sách về bảo hiểm, lương, chăm sóc sức khỏe, an toàn lao động được đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần của công nhân, người lao động được cải thiện đáng kể. Vai trò của tổ chức Công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ được phát huy rõ nét. Các phong trào thi đua yêu nước ngày càng đi vào chiều sâu đã khơi dậy lòng yêu nước, phấn đấu vươn lên trong lao động sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ được giao trong CNVCLĐ. Quan hệ lao động trong các doanh nghiệp tương đối ổn định, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương. Hoạt động của các cấp công đoàn trên địa bàn tỉnh ngày càng củng cố và phát triển vững mạnh, có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, trở thành chỗ dựa tin cậy của công nhân lao động.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Việc tổ chức triển khai Nghị quyết, Chương trình hành động của một số địa phương, đơn vị còn chưa nghiêm túc, hiệu quả chưa cao. Hoạt động phối hợp giữa chính quyền, mặt trận và các đoàn thể trong triển khai thực hiện Nghị quyết chưa chặt chẽ, đồng bộ. Công tác quán triệt, tuyên truyền chưa sâu rộng đến đông đảo CNLĐ, nhất là khu vực kinh tế ngoài nhà nước. Công tác tuyên truyền, học tập Nghị quyết trong hội viên, đoàn viên, công nhân lao động khu vực kinh tế ngoài Nhà nước còn nặng về hình thức.

Công tác đào tạo nghề, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hiệu quả chưa cao, đội ngũ công nhân lao động trực tiếp sản xuất trình độ tay nghề còn thấp<sup>11</sup>, tác phong công nghiệp, ý thức chấp hành kỷ luật lao động chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Nhận thức một số công nhân lao động về vai trò, vị trí giai cấp công nhân, việc nghiên cứu nâng cao hiểu biết về chính sách, ý thức, giác ngộ giai cấp còn nhiều hạn chế, yếu kém.

Việc thực hiện các chế độ, chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân còn nhiều tồn tại, bất cập. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động có nơi, có lúc chưa chặt chẽ; một số cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, hỗ trợ nhà ở, nhà trẻ và xây dựng các thiết chế văn hoá cho công nhân trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và khu đô thị còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ. Vấn đề việc làm, tiền lương, thu nhập, đời sống của công nhân lao động còn nhiều khó khăn, thiếu ổn định. Tình trạng vi phạm pháp luật lao động vẫn thường xuyên diễn ra ở một số doanh nghiệp ngoài nhà nước, trọng điểm là vi phạm pháp luật về

<sup>11</sup> Qua số liệu khảo sát của LĐLĐ tỉnh, có 45,85% lao động được đào tạo ngắn hạn; 17,22% thợ bậc 1 đến bậc 3; 9,53% thợ bậc 4 đến bậc 5 và 3,75% thợ bậc 6 đến bậc 7)

BHXX, BHYT, BHTN vẫn còn diễn ra, nợ đọng, tránh né đóng bảo hiểm xã hội vẫn chưa có chiều hướng giảm<sup>12</sup>.

Hoạt động một số công đoàn chưa thực sự có hiệu quả, nhất là công đoàn trong các doanh nghiệp tư nhân, nước ngoài. Đội ngũ cán bộ Công đoàn các cấp có nơi, có lúc còn yếu về năng lực và thiếu kinh nghiệm; chất lượng các phong trào thi đua có lúc còn nặng về tình hình thức. Công tác phát triển Đảng trong công nhân, tỷ lệ thành lập TCCSĐ trong doanh nghiệp chưa cao. Việc xây dựng tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội LHTN, Hội phụ nữ trong các loại hình doanh nghiệp chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.

### **3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

Một số cấp ủy Đảng chưa thật sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ việc triển khai Nghị quyết. Cơ quan quản lý nhà nước chưa thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, chưa có chế tài xử lý hiệu quả đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật lao động và các chế độ, chính sách liên quan để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho người lao động.

Công tác tham mưu của Công đoàn các cấp còn dàn trải, chưa chuyên sâu, việc kiểm tra, hướng dẫn chưa thường xuyên, chưa có nhiều giải pháp tích cực để phối hợp thực hiện các chương trình đầu tư cho giai cấp công nhân. Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ Công đoàn còn hạn chế, đoàn viên công đoàn, người lao động chưa nhận thức đúng mức về các quan điểm, mục tiêu, giải pháp Nghị quyết đề ra.

Một số doanh nghiệp thiếu cộng tác với tổ chức công đoàn, không muốn thành lập tổ chức Công đoàn, các đoàn thể tại doanh nghiệp; hoặc đã thành lập nhưng ít tạo điều kiện để Công đoàn hoạt động; một số doanh nghiệp vì lợi nhuận, lợi ích của cổ đông không quan tâm đến lợi ích của người lao động.

Một bộ phận công nhân chưa thực sự có ý thức vươn lên, thiếu gắn bó với doanh nghiệp, chưa chủ động học tập nâng cao tay nghề, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ thiếu tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động, bản lĩnh chính trị và ý thức giác ngộ giai cấp chưa cao.

### **4. Bài học kinh nghiệm**

4.1. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải được triển khai đồng bộ trong hệ thống chính trị và trong nhân dân. Các cấp ủy Đảng phải có sự chỉ đạo quyết liệt; các cấp chính quyền phải nâng cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, quản lý, điều hành; các tổ chức chính trị - xã hội mà nòng cốt là Công đoàn các cấp phải năng động, sáng tạo trong tham mưu, đẩy mạnh phương thức phối hợp thống nhất hành động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp CNVCLĐ.

<sup>12</sup> Tình trạng người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN kéo dài có xu hướng gia tăng cả về số đơn vị nợ và thời gian nợ làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động. Tính đến 31/10/2017, tổng số đơn vị nợ BHXH, BHYT, BHTN từ 3 tháng trở lên trên địa bàn tỉnh là 694 đơn vị, với số tiền là 55,02 tỷ đồng, trong đó doanh nghiệp 609 đơn vị, với số tiền là 51,03 tỷ đồng; cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập 85 đơn vị, với số tiền là 3,98 tỷ đồng.

4.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các chế độ, chính sách đối với CNVCLĐ thường xuyên, nghiêm túc. Chú trọng việc nâng cao đời sống về vật chất, tinh thần cho công nhân, người lao động.

4.3. Chú trọng việc xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh về mọi mặt; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với công nhân, người lao động; quan tâm chăm lo quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng lực lượng công nhân, người lao động; tập trung xây dựng và phát triển TCCSĐ trong doanh nghiệp, phát triển Đảng trong công nhân. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, vận động, nắm chắc tình hình công nhân, người lao động nhất là công nhân lao động người dân tộc thiểu số, có đạo; phát huy dân chủ cơ sở; giải quyết kịp thời những bức xúc chính đáng của công nhân, người lao động; nêu cao ý thức tự lực, tự cường và tạo lập niềm tin cho công nhân lao động.

4.4. Phát huy vai trò nòng cốt của Công đoàn các cấp trong công tác tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền các vấn đề liên quan đến công nhân, người lao động và phong trào CNVCLĐ. Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động Công đoàn các cấp, làm tốt vai trò, chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công nhân, người lao động; phát huy vai trò nòng cốt của công nhân đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển địa phương, đất nước.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X)**

#### **I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Cấp ủy các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí của giai cấp công nhân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Tổ quốc, hội nhập quốc tế. Tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về Công đoàn, CNVCLĐ, trọng tâm là Bộ Luật Lao động và Luật Công đoàn hiện hành; Luật BHXH, BHYT...

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 57-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” gắn với tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp. Thường xuyên quan tâm lãnh, chỉ đạo, tạo điều kiện để hoạt động Công đoàn các cấp có hiệu quả, đi vào chiều sâu.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục bản lĩnh chính trị, ý thức cách mạng, lòng tự hào dân tộc gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05 về “*Học tập*

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); xây dựng giai cấp công nhân vững vàng, kiên định lập trường, không giao động trước những âm mưu, thủ đoạn chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch; nâng cao nhận thức cho công nhân, người lao động hiểu, thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với hoạt động của tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục, đảm bảo định hướng nội dung và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với CNVCNLĐ.

4. Tập trung xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, đẩy mạnh phát triển đảng trong CNLĐ, đặc biệt là công nhân lao động trực tiếp. Tăng cường lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam trong các doanh nghiệp, nhất là trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

5. Chú trọng thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, có cơ chế, chính sách phù hợp, thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực nhằm tạo nhiều việc làm mới và nâng cao thu nhập cho công nhân lao động trên địa bàn tỉnh. Tăng cường tổ chức thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020” theo tinh thần Quyết định 231/QĐ-TTg, ngày 13/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Quan tâm hỗ trợ đào tạo và đào tạo lại chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ tay nghề cho công nhân lao động đặc biệt là công nhân trẻ, công nhân xuất thân từ nông thôn, công nhân người đồng bào dân tộc thiểu số, công nhân nữ, nhằm phát triển về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu để có một đội ngũ công nhân có trình độ học vấn chuyên môn tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp ngày càng cao, có khả năng tiếp thu nhanh và làm chủ công nghệ mới, nâng cao năng suất lao động, chất lượng hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

6. Tổ chức Công đoàn các cấp tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động theo tinh thần Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hướng về cơ sở, tập trung cho cơ sở và vì cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, công nhân phù hợp, hiệu quả. Chủ động phối hợp tham mưu với cấp ủy, chính quyền, các cấp, các ngành làm tốt chức năng đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động trong CNVCLĐ ngày càng thu hút, thiết thực và có đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chú trọng công tác xây dựng, thành lập các CĐCS, đảm bảo “ở đâu có quan hệ lao động, ở đó có hoạt động Công đoàn”; nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở nhất là trong các doanh nghiệp, công ty nước ngoài gắn với việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh

nghiệp”. Xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn có kiến thức, năng động, sáng tạo, có bản lĩnh, tâm huyết và có uy tín trong CNVCLĐ; làm tốt công tác phát triển Đảng trong công nhân, xây dựng và phát triển tổ chức Công đoàn trong các doanh nghiệp.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, CNVCLĐ, đảm bảo các điều kiện thuận lợi về vật chất, tinh thần cho sự phát triển của người lao động, CNVCLĐ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tiếp tục bổ sung, sửa đổi các văn bản pháp luật để thực hiện các chính sách, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân; có cơ chế, chính sách thực hiện chủ trương xã hội hóa trong xây dựng thêm nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp và các thiết chế văn hoá cho CNVCLĐ, mở rộng đối tượng thụ hưởng và có chính sách phù hợp để công nhân lao động có thể tiếp cận mua được nhà ở xã hội. Xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với những hành vi cố tình vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đặc biệt là về tiền công, tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c);
- Ban Dân vận TW (Hà Nội, T78) (b/c);
- Văn phòng TW (b/c);
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các ban cán sự Đảng, Đảng đoàn trực thuộc TU;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**